TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 28/2025/QĐST-HNGĐ

Quảng Ninh, ngày 22 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 20/2025/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: chị Trần Thị Hồng D, sinh năm 1998.

- Bị đơn: anh Nguyễn Tiến H, sinh năm 1998.

Cùng địa chỉ: tổ 13B, khu Q, phường U, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 58; 81; 82; 83; 107; 110 và 118 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a, b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Trần Thị Hồng D và anh Nguyễn Tiến H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về nuôi con chung: chị Trần Thị Hồng D được trực tiếp nuôi con chung là Nguyễn Trần Khôi N, sinh ngày 08/5/2020 kể từ tháng 8/2025 cho đến khi con chung đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con chung: anh Nguyễn Tiến H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung Nguyễn Trần Khôi N, sinh ngày 08/05/2020 với số tiền 2.000.000đ/tháng (*hai triệu đồng một tháng*). Thời điểm thực hiện từ tháng 8/2025 cho đến khi con chung đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi).

Sau khi ly hôn, đương sự không trực tiếp nuôi dưỡng con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Đồng thời đương sự không trực tiếp nuôi dưỡng con chung không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2.2 Về tài sản chung: các đương sự không đề nghị Toà án giải quyết.

2.3 Về án phí dân sự sơ thẩm: chị Trần Thị Hồng D tự nguyện nộp 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 0003038 ngày 10 tháng 7 năm 2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh. Chị D được hoàn trả lại số tiền là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Anh Nguyễn Tiến H phải nộp 150.000đ *(một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu quy định thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND khu vực 2 - Quảng Ninh
- Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh
- UBND phường Quang Trung (nay là UBND phường Uông Bí) (Nơi ĐKKH).
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP./.

THẨM PHÁN

Vũ Huy Hùng